TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN THÀNH** **TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 29-11-2017
V/v *Ly hôn.*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN THÀNH, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Bảo Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phạm Thị Hiền

2. Ông Đỗ Văn Thanh

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Huỳnh Thanh Trà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Hải - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 12 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân thụ lý số: 306/2017/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 7 năm 2017, về việc "Ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử: 82/2017/QĐXX-ST ngày 30 tháng 10 năm 2017, Quyết định hoãn phiên tòa: 12/2017/QĐST -HNGĐ ngày 14/11/2017, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Nghiêm Cẩm T, cư trú tại: Tổ x, thôn y, xã z, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (có mặt);

- *Bị đơn*: Ông Phạm Minh H, cư trú tại: Tổ x1, ấp y1, xã z1, huyện TT, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện và quá trình tố tụng nguyên đơn trình bày:

Sau thời gian tìm hiểu, bà và ông H đã đăng ký kết hôn UBND xã MX, huyện Tân Thành, vào ngày 29-5-2015. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, được sự đồng ý của hai bên gia đình, hai bên có tổ chức đám cưới trong năm 2015. Sau khi kết hôn ông bà chung sống tại địa chỉ: Tổ x1, ấp y1, xã z1, huyện TT, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Trong thời gian chung sống có 01 con chung: Phạm Ngọc Trà M – Sinh ngày 13-01-2016. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc tuy nhiên đến thời điểm bà sinh cháu M và về nhà mẹ đẻ thì giữa ông bà phát sinh mâu thuẫn. Lý do: Ông H không gửi tiền nuôi con, không chăm sóc bà và con chung trong suốt thời gian bà nuôi con. Do bà và ông H thường cãi vã nên đã ly thân từ tháng 03-2016 cho đến

nay. Hiện nay bà xác định tình cảm vợ chồng giữa bà và ông H đã không còn nên đề nghị Tòa án cho bà được ly hôn với ông H

Về con chung: Bà đề nghị được nuôi cháu Phạm Ngọc Trà M và bà không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con .

Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu giải quyết.

Quá trình tham gia tố tụng, bị đơn trình bày: Sau khi thụ lý đơn khởi kiện của nguyên đơn, Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu đã triệu tập hợp lệ đối với bị đơn theo đúng quy định tại nhưng bị đơn không đến làm việc, không có văn bản trả lời và không cung cấp chứng cứ nên không ghi nhận được ý kiến.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành có ý kiến như sau:

Về tố tụng: Hội đồng xét xử, Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình thụ lý, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa.

Về việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã chấp hành đầy đủ quyền, nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 70, Điều 71 Bộ luật tố tụng dân sự (BLTTDS). Bị đơn đã được Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng không chấp hành, vi phạm quy định tại Điều 70, Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Qua nghiên cứu hồ sơ và kiểm sát tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về thẩm quyền giải quyết và quan hệ pháp luật*: Bà Nghiêm Cẩm T yêu cầu ly hôn với ông Phạm Minh H, Trú tại: Tổ x1, ấp y1, xã z1, huyện TT, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, nên căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, quan hệ pháp luật là "*Ly hôn*".

[2] *Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng trong vụ án:*

Tòa án đã tiến hành tống đạt trực tiếp các văn bản tố tụng: Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo Phiên hòa giải, Thông báo Phiên họp kiểm tra giao nộp và tiếp cận công khai đánh giá chứng cứ và Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa cho bị đơn theo đúng quy định tại Điều 177, Điều 179 Bộ luật tố tụng dân sự, nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227, Điều 228 BLTTDS, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định của pháp luật.

[3] *Về điều kiện và quan hệ hôn nhân:* Bà Nghiêm Cẩm T và ông Phạm Minh H tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã MX, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 101 quyển số 01/2005 ngày 29-5-2015 nên hôn nhân giữa ông bà là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại Điều 9, Điều 11 Luật hôn nhân gia đình năm 2000.

[4] *Xét yêu cầu của nguyên đơn*:

Về tình cảm: Theo Biên bản xác minh, do ông Nguyễn Thành Trung – Trưởng ấp Mỹ Tân, xã Mỹ Xuân, huyện Tân Thành và ông Nguyễn Đức Hiếu - Tổ trưởng Tổ x, thôn y, xã z, huyện Châu Đức, cho biết bà T sau khi sinh con được 03 tháng đã đưa cháu M về nhà mẹ đẻ sinh sống và hiện bà T, ông H không còn sống chung với nhau. Kết quả xác minh này cũng phù hợp với lời làm chứng của bà Nguyễn Thị Hồng H, là mẹ bà T, nên Hội đồng xét xử có căn cứ xác định mâu thuẫn giữa ông bà là có thật và cả hai đã có thời gian ly thân từ tháng 03 năm 2016 cho đến nay.

Theo Điều 18 Luật hôn nhân gia đình quy định "*Vợ chồng phải chung thủy, thương yêu, quý trọng, chăm sóc giúp đỡ nhau, cùng nhau xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc và bền vững*" nên việc ông H thiếu sự thương yêu, quan tâm, chăm sóc bà T và con chung đã ảnh hưởng đến tình cảm vợ chồng nên được coi nguyên nhân mâu thuẫn và lỗi thuộc về ông H. Theo khoản 2 Điều 19 Luật hôn nhân gia đình quy định"*Vợ chồng có nghĩa vụ sống chung với nhau, trừ trường hợp vợ chồng có thỏa thuận khác hoặc do yêu cầu nghề nghiệp, công tác, học tập, tham gia các hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội và lý do chính đáng khác*", nên việc ông bà sống ly thân từ tháng 03-2016 cho thấy hôn nhân giữa ông bà đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó Hội đồng xét xử đồng ý cho bà T được ly hôn với ông H là phù hợp quy định theo khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

Về con chung:

Điều kiện chăm sóc con chung: Theo xác minh của Tòa án thì bà T đang làm việc tại Công ty TNHH Lý Minh LF, với mức thu nhập bình quân: 8.000.000 đồng /1 tháng. Theo bà Nguyễn Thị Hồng H, cho biết cháu M đang ở cùng bà và bà T nên được chăm sóc, nuôi dưỡng tốt.

Xét nguyện vọng nuôi con của bà T: Theo khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân gia đình, quy định "*…3. Con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi, trừ trường hợp người mẹ không đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con hoặc cha mẹ có thỏa thuận khác phù hợp với lợi ích của con.*". Xét cháu M hiện nay mới được 23 tháng tuổi, lại giới tính nữ nên cần có sự chăm sóc, nuôi dưỡng của người mẹ; đồng thời cháu M được bà T chăm sóc nuôi dưỡng tốt nên để ổn định về mặt tâm lý, không làm xáo trộn cuộc sống của cháu M cần tiếp tục giao cháu M cho bà T chăm sóc nuôi dưỡng là phù hợp quy định pháp luật. Do bà T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên không xem xét.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không xem xét.

Đối với ông Phạm Minh H trong quá trình hoà giải cũng như tại phiên toà hôm nay, dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, nhưng không có mặt, không trình bày ý kiến, không cung cấp chứng cứ theo quy định tại Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự cho Tòa án nên được coi từ bỏ quyền bảo vệ mình tại phiên tòa sơ thẩm.

[5] *Về án phí hôn nhân sơ thẩm:*Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bà T phải nộp án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 1 Điều 228, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nghiêm Cẩm T.

Về hôn nhân: Xử cho bà Nghiêm Cẩm T được ly hôn với ông Phạm Minh H.

Về con chung: Bà Nghiêm Cẩm T và ông Phạm Minh H có 01 con chung: Phạm Ngọc Trà M – Sinh ngày 13-01-2016. Sau ly hôn giao cháu Phạm Ngọc Trà M cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành (Đủ 18 tuổi). Ông H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông H được quyền đến thăm và chăm sóc con chung không ai có quyền cản trở.

Vì lợi ích của con chung, trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc của các cá nhân, cơ quan, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết, không thiếu nợ ai nên không xem xét.

Về án phí: Bà Nghiêm Cẩm T phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được khấu trừ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0004563 ngày 25-7-2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản trong thời hạn 15 kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BRVT;
- VKSND H.Tân Thành;
- THADS H. Tân Thành;
- UBND xã Mỹ Xuân;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Hoàng Bảo Ngọc